

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bến Tre**

Trong các ngày 15 và 16 tháng 02 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã tham dự các hoạt động Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Huỳnh Tấn Phát, một số hoạt động khác và chủ trì buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bến Tre. Cùng tham dự buổi làm việc với Thủ tướng Chính phủ có các đồng chí: Nguyễn Văn Thắng, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Nguyễn Hồng Diên, Bộ trưởng Bộ Công Thương; Huỳnh Thành Đạt, Bộ trưởng Khoa học và Công nghệ và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Sau khi nghe lãnh đạo tỉnh Bến Tre báo cáo kết quả kinh tế - xã hội năm 2022 và 02 tháng đầu năm 2023, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới và một số kiến nghị của Tỉnh; phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Bến Tre; ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Bến Tre là vùng đất “địa linh nhân kiệt”, quê hương “Đồng khởi” kiên cường, trung hậu, nghĩa tình, cần cù, sáng tạo, khát vọng vươn lên và truyền thống lịch sử cách mạng hào hùng, vẻ vang; nhiều người con của quê hương Bến Tre là nhà lãnh đạo cách mạng kiên định, mẫu mực, có uy tín trong công cuộc đấu tranh bảo vệ và phát triển đất nước. Đồng thời, biểu dương và đánh giá cao Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bến Tre đã tổ chức tốt Lễ Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Huỳnh Tấn Phát. Những năm qua, trong điều kiện khó khăn do dịch COVID-19, Tỉnh đã đoàn kết, quyết tâm cao, nỗ lực lớn khắc phục khó khăn, vừa kiểm soát tốt dịch vừa thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và đạt kết quả quan trọng. Năm 2022, Tỉnh đạt và vượt 15/25 chỉ tiêu kinh tế - xã hội; GRDP tăng 7,33%; xuất khẩu đạt 1,51 tỷ USD, tăng 19,69%; thu ngân sách nhà nước đạt trên 5.635 tỷ đồng, tăng 6,43% so với kế hoạch; thu hút được 63 dự án FDI và 267 dự án đầu tư trong nước. Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực; số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng 56,25% so với năm 2021.

Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế được quan tâm; công tác xóa đói giảm nghèo, phòng chống dịch Covid-19 và tiêm vắc-xin được triển khai quyết liệt, hiệu quả; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt trên 96,6%, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64,2%.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng; năng lực lãnh

đạo của cấp ủy đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên. Quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Tuy nhiên, quy mô kinh tế của Tỉnh còn tương đối nhỏ; cơ cấu lại ngành nông nghiệp chưa có chuyển biến mạnh; công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ, du lịch chưa tạo đột phá; hạ tầng thiếu đồng bộ, nhất là giao thông. Việc triển khai một số công trình trọng điểm còn vướng mắc, chậm tiến độ; công nghiệp và đô thị hóa còn chậm; thu hút được các dự án quy mô lớn tạo đột phá cho phát triển chưa nhiều; cải cách thủ tục hành chính, chỉ số cải thiện môi trường đầu tư xếp thứ hạng thấp; đời sống một bộ phận nhân dân còn khó khăn.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI:

Bến Tre cần phát huy mạnh mẽ truyền thống lịch sử cách mạng, văn hóa, tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, cần cù, sáng tạo, lợi thế thiên nhiên. Các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục chia sẻ, đồng hành với Bến Tre bằng trách nhiệm cao nhất, đóng góp phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, hiệu quả để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Đánh giá cao phương châm, định hướng phát triển của tỉnh Bến Tre đã đề ra “05 nhiệm vụ trọng tâm, 03 nhiệm vụ đột phá, 11 công trình, dự án trọng điểm”. Lưu ý một số trọng tâm công tác sau:

1. Bám sát, quán triệt, thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể là: Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết 13-NQ/TW ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long; Nghị quyết 78/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XI và Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

2. Phát huy mạnh mẽ tinh thần tự lực, tự cường, đi lên từ bàn tay, khối óc, mảnh đất, khung trời, cửa biển của mình, vươn lên mạnh mẽ bằng sức mạnh nội sinh. Giữ vững bản lĩnh, kiên định, kiên trì những vấn đề nguyên tắc nhưng chủ động, tích cực, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phù hợp tình hình thực tiễn. Bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo; chú trọng sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm hay, bài học quý, cách làm hiệu quả để tiếp tục phát huy, nhân rộng, tạo sức lan tỏa cao, đồng thời khắc phục bằng được các tồn tại, hạn chế, yếu kém.

3. Khẩn trương hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, coi công tác xây dựng quy hoạch là nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, quy hoạch phải đi trước một bước, có tầm nhìn dài hạn, chiến lược, có giải pháp đột phá; vừa phát huy tiềm năng, thế mạnh, vừa khắc phục hạn chế, yếu kém, hóa giải khó khăn thách thức. Tập trung ưu tiên vào 3 đột phá chiến lược như: hạ tầng (phải lựa chọn kết nối giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải), chất lượng nguồn nhân lực và cải cách hành chính. Phát triển mạnh kinh tế biển trên

cơ sở phải quy hoạch. Tăng cường hợp tác, liên kết vùng, trọng tâm là Tiểu vùng Duyên hải phía Đông vùng Đồng bằng sông Cửu Long (Bến Tre, Trà Vinh, Vĩnh Long và Tiền Giang) để mở rộng, tối ưu hóa nguồn lực, khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, nâng cao khả năng cạnh tranh.

4. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hóa, con người Bến Tre. Cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng, xây dựng thương hiệu và theo chuỗi giá trị đối với những sản phẩm có thế mạnh của Tỉnh, đặc biệt là cây dừa, thủy sản. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp chế biến sâu như các sản phẩm Tỉnh có thế mạnh như cây dừa, trái cây, tôm,...; phát triển hạ tầng khu, cụm công nghiệp để thu hút các dự án lớn, có lợi thế, tạo tác động lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội.

5. Khai thác tối đa lợi thế của địa phương nhất là dịch vụ du lịch và các ngành có thế mạnh của Tỉnh, phải hết sức chú trọng phát triển hài hòa kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, chú trọng đặc trưng miền sông nước, xứ dừa, gắn với bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên và các giá trị văn hóa, lịch sử; đẩy mạnh thu hút nguồn lực phát triển hạ tầng, hình thành tuyến cụm du lịch, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường kết nối du lịch với địa phương trong vùng đồng bằng sông Cửu Long và Nam bộ.

6. Tập trung rà soát thể chế, thực hiện tốt công tác xây dựng cơ chế, chính sách mở đường cho phát triển. Đa dạng hóa nguồn lực và phương thức đầu tư cho phát triển hạ tầng chiến lược; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, tập trung vào các công trình trọng điểm, có sức lan tỏa lớn, nhất là các công trình giao thông liên vùng. Phát triển đô thị đồng bộ, hiện đại, làm động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

7. Chú trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng hệ thống cơ quan hành chính đoàn kết, thống nhất, liêm chính, dân chủ, hành động, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trong sạch, tận tụy, vì Nhân dân phục vụ; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên nền tảng chuyển đổi số, nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công trực tuyến. Tăng cường đối thoại, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

8. Thúc đẩy hợp tác công tư trong phát triển nguồn nhân lực, giáo dục, đào tạo, nhất là đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, lịch sử, giá trị tốt đẹp của người Bến Tre. Bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo người có công, đối tượng yếu thế; thực hiện tốt hơn công tác giảm nghèo. Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và các Chương trình mục tiêu Quốc gia, đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, liên kết đô thị - nông thôn. Tiếp tục xây dựng mới, hiện đại hóa hệ thống thủy lợi phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn nước sông Mê

Công, thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai, xâm nhập mặn.

IV. VỀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

1. Về triển khai các dự án lấn biển tại một số khu vực bờ biển của tỉnh Bến Tre: Trước hết, Tỉnh tập trung phát triển tốt hạ tầng, khai thác tối đa, hiệu quả trong khu vực đất liền sẵn có để phát triển kinh tế biển. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tổng hợp chung kiến nghị của các địa phương (trong đó có tỉnh Bến Tre) trong quá trình lấy ý kiến và hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định về hoạt động lấn biển, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; trên cơ sở đó phối hợp với tỉnh Bến Tre nghiên cứu, rà soát quy hoạch, đánh giá kỹ tác động môi trường, lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương liên quan, các nhà khoa học và nhân dân khi xây dựng đề án lấn biển, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Về việc bổ sung công suất điện gió trong Quy hoạch Điện VIII: Bộ Công Thương nghiên cứu, xem xét đề xuất của Tỉnh trong quá trình hoàn thiện Quy hoạch điện VIII theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Về dự án đầu tư Nhà máy sản xuất hydrogen xanh: Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đánh giá, tính toán kỹ lưỡng việc đầu tư dự án, bảo đảm hiệu quả, đúng quy định pháp luật, quyền lợi, lợi ích chính đáng, chủ quyền, hiệu quả sử dụng bờ biển và an toàn với môi trường, sớm báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Về cơ chế hỗ trợ từ nguồn vốn Ngân sách trung ương đầu tư công trình, dự án tại khu vực giáp ranh của hai tỉnh: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, xem xét, đề xuất cơ chế hỗ trợ từ nguồn vốn Ngân sách trung ương đầu tư công trình, dự án tại khu vực giáp ranh của hai tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ khi có nguồn.

Đối với tuyến đường ven biển: Bộ Giao thông vận tải phối hợp với tỉnh Bến Tre và các tỉnh ven biển vùng Đồng bằng sông Cửu Long xác định hướng tuyến, phưng án nguồn vốn và hình thức đầu tư phù hợp, huy động tốt mọi nguồn lực để triển khai, thực hiện càng sớm càng tốt, báo cáo Chính phủ trong Quý II năm 2023.

5. Về việc điều chỉnh danh mục đầu tư công trung hạn dự án cầu Bình Thới 2 sang đầu tư dự án cầu Ba Lai: Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà xem xét, chỉ đạo, giải quyết trong quý I năm 2023.

6. Về việc chỉnh lý đồng loạt hồ sơ địa chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lúa theo hiện trạng sử dụng đất đối với các trường hợp phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre căn cứ quy định của pháp luật đất đai để quản lý, hướng dẫn việc sử dụng đất trồng lúa tại địa phương theo đúng mục đích, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Về điều chỉnh chỉ tiêu phân khai Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bến Tre: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại



văn bản số 3976/VPCP-NN ngày 28 tháng 6 năm 2022.

8. Về việc chuyển khu đất quốc phòng (diện tích 270,65 ha) tại xã An Điền, huyện Thạnh Phú: Bộ Quốc phòng và Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre lập phương án sắp xếp cơ sở nhà đất theo đúng quy định của pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công, báo cáo cấp có thẩm quyền.

9. Về hỗ trợ vốn từ Ngân sách trung ương đầu tư chống xói lở bờ biển khu vực Cồn Nhân, xã Bảo Thuận, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre: Tỉnh căn cứ vào tính cấp bách của dự án để xem xét, bố trí vốn từ nguồn Ngân sách địa phương và huy động các nguồn hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

10. Về hỗ trợ vốn từ nguồn tăng thu Ngân sách trung ương năm 2022 đầu tư các dự án: Đầu tư xây dựng cầu Ba Lai trên tuyến đường Bắc - Nam (ĐT.DK.08); Nâng cấp, thảm bê tông nhựa mặt đường ĐH.173; cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 57 (đoạn Mỏ Cày đến Khâu Bàng, tỉnh Bến Tre): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải căn cứ quy định của pháp luật, khả năng cân đối nguồn vốn và các nguyên tắc, tiêu chí theo quy định về việc sử dụng nguồn tăng thu Ngân sách trung ương năm 2022, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

11. Về hỗ trợ vốn từ nguồn tăng thu Ngân sách trung ương năm 2022 đầu tư xây dựng cầu Đình Khao (nối hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre): Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các tỉnh: Vĩnh Long, Bến Tre thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 02/TB-VPCP ngày 04 tháng 01 năm 2023.

12. Về việc bổ sung cơ chế chính sách đối với các dự án xã hội hóa ngoài công lập nhà nước thu hồi đất kêu gọi đầu tư; xem xét, hướng dẫn địa phương giao đất, cho thuê đất theo hình thức đấu giá, không đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định hoặc xem xét điều chỉnh Luật Đất đai: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Bến Tre trong quá trình sửa đổi Luật Đất đai, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

13. Về việc nghiên cứu sửa đổi Thông tư số 02/2012/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 19 tháng 01 năm 2012 của liên Bộ: Y tế, Nội vụ, Tài chính và Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập; Bộ Y tế phối hợp các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu sửa đổi Thông tư 02/2012/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 19 tháng 01 năm 2012 của liên Bộ: Y tế, Nội vụ, Tài chính và Lao động Thương binh và Xã hội.

14. Về việc thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập: Bộ Y tế khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 192/TB-VPCP ngày 29 tháng 6 năm 2022, báo cáo Chính phủ trong tháng 3 năm 2023.

15. Về cơ chế, chính sách và phân bổ nguồn lực tạo đột phá trong phát triển



kinh tế - xã hội, phát triển đơn vị hành chính đô thị: Tỉnh khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trên cơ sở đó, đề xuất cụ thể về cơ chế, chính sách, nguồn lực để tạo đột phá phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị của tỉnh Bến Tre.

16. Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với tỉnh Bến Tre nghiên cứu, rà soát, sắp xếp các trường cao đẳng, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, xem xét, đề xuất phương án thành lập Trường Đại học Bến Tre, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định, báo cáo Chính phủ trong tháng 4 năm 2023.

17. Giao Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2023 đối với đề xuất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ứng tiền giải phóng mặt bằng cho dự án cầu Rạch Miễu 2.

18. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi đôn đốc các bộ, ngành, cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với địa phương.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: KH&ĐT, TC, GTVT, XD, TN&MT, NN&PTNT, QP, YT, NV, LĐTB&XH, KH&CN, GD&ĐT;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bến Tre;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Tiền Giang;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Vĩnh Long;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, Công TTĐT, các Vụ: CN, NN, KTTH, KGVX, TKBT, TH;
- Lưu: VT, QHĐP (3) Th Tùng.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Xuân Thành

